

Đề tài nghiên cứu: Khảo sát điền dã văn học người Hoa ở Thành phố Hồ Chí Minh



MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	3
Chương I	7
GIỚI THIỆU CHUNG	7
CÁC TÁC GIẢ TÁC PHẨM VĂN HỌC HOA VĂN	17
<i>Hình 2: Gửi tặng người tình của tôi</i>	22
2.2.7. Trương Nhân Thơ nam du tập 張紉詩南遊集,.....	23
2.2.8. Sài Gòn Mậu Thân 1968 西貢 1968 年戊申之戰.....	23
<i>Sài Gòn Mậu Thân 1968</i>	23
2.3.3. Mê Phong nhã ngâm 湄風雅吟.....	29
2.3.4. Mê giang thi từ 湄江詩詞 (tập 1, 2).....	30
2.3.6. Hoa hướng dương (Hướng dương tập) 向陽集.....	32
- Ở phía trước chúng ta 在我們面前.....	33
2.3.8. Tản văn Chợ Lớn 堤岸散文.....	35
<i>Chợ Lớn xưa và nay</i> 堤岸今昔.....	38
PHẦN IV	41
KẾT LUẬN	41

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Văn học người Hoa là một mảng khá lớn, khá phát triển, và là thành phần cấu thành khá quan trọng không thể thiếu trong kho tàng văn học Việt Nam. Vào khoảng nửa cuối thế kỷ 17, văn học người Hoa ở miền Nam Việt Nam đã xuất hiện *Hà Tiên thập vịnh*, tập thơ viết bằng chữ Hán với hơn 300 bài thơ của hơn 30 tác giả Việt, Hoa. Thế kỷ 18, văn học người Hoa còn được biết đến bởi nhóm Sơn Hội (Thị xã Bình Dương) ở Gia Định, tập hợp nhiều trí thức người Hoa, nổi tiếng có Trịnh Hoài Đức, Ngô Nhân Tĩnh, Diệp Minh Phụng, Hoàng Ngọc Uẩn, Vương Kế Sanh... Đầu thế kỷ 19, văn học người Hoa ở Trung và Nam bộ còn xuất hiện rất nhiều tên tuổi như Lý Văn Phúc, Phạm Phú Thứ, Trần Tiễn Thành, Lâm Duy Nghĩa, Trương Hảo Hợp....

Có thể thấy rằng, văn học người Hoa ở Trung và Nam bộ nói chung, thành phố Hồ Chí Minh nói riêng rất phát triển, thế nhưng số người để tâm vào sưu tầm, chỉnh lý và nghiên cứu văn học người Hoa thật không nhiều, nếu không muốn nói rằng thật hiếm, ngoài những tên tuổi nổi tiếng như Trịnh Hoài Đức, Ngô Nhân Tĩnh, ... được chú ý nghiên cứu, các tác giả hầu như không được biết đến, đặc biệt là tình hình văn học người Hoa Việt Nam kể từ cuối thế kỷ 19 cho tới nay. Có thể nói, trong giới học giả hầu như không ai hiểu một cách tường tận về tình hình phát triển cũng như thành tựu của dòng văn học này từ cuối thế kỷ 19 đến nay. Do đó chúng tôi quyết định nghiên cứu về mảng đề tài này với tên: ***Khảo sát điền dã văn học người Hoa ở Thành phố Hồ Chí Minh***

2. Tình hình nghiên cứu đề tài

Tư liệu văn học người Hoa ở TP Hồ Chí Minh ngoài các tác giả nổi tiếng như Trịnh Hoài Đức, Ngô Nhân Tĩnh, Trương Hảo Hợp... khá được chú ý, còn lại hầu như đều không được chú ý tới, thậm chí rất nhiều học giả còn không biết tới sự tồn tại của một loạt tác giả và tác phẩm của dòng văn học

người Hoa, một dòng văn học đã và đang góp phần không nhỏ vào việc tạo dựng khuôn mặt muôn màu muôn vẻ của bức tranh văn học thành phố Hồ Chí Minh nói riêng, và của nền văn học Việt Nam nói chung.

Có thể khẳng định, cho đến nay, tại Việt Nam cũng như trên thế giới vẫn chưa có một công trình nào có đối tượng nghiên cứu là sưu tầm, chỉnh lý và nghiên cứu những thành tựu của dòng văn học người Hoa tại thành phố Hồ Chí Minh.

3. Mục đích và nhiệm vụ của đề tài

- Khảo sát một cách có hệ thống thành tựu văn học người Hoa ở thành phố Hồ chí Minh, cung cấp cho các nhà nghiên cứu một danh sách các tác giả và tác phẩm của dòng văn học người Hoa tại thành phố Hồ Chí Minh.
- Góp phần thúc đẩy công tác sưu tầm, chỉnh lý và nghiên cứu về văn học người Hoa ở thành phố Hồ Chí Minh nói riêng, ở Trung và Nam bộ nói chung, để thấy được mối quan hệ giao lưu qua lại giữa văn học người Việt và văn học người Hoa diễn ra trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh trong quá khứ và hiện tại.

4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

Điền dã, điều tra, ghi chép, thu thập, chỉnh lý và hệ thống hóa các thông tin có liên quan đến văn học người Hoa trong dân chúng, đặc biệt là đồng bào người Hoa tại Thành phố Hồ Chí Minh; sưu tầm, tập hợp, chỉnh lý, hệ thống mảng tài liệu từ sách vở, báo chí, các công trình nghiên cứu có liên quan tới văn học người Hoa. Trên đây là những thao tác cơ bản trong quá trình chúng tôi thực hiện đề tài nghiên cứu này.

5. Giới hạn của đề tài

Tìm ra những tác phẩm và tác giả văn học người Hoa, đặt chúng trong tiến trình phát triển của văn học người Hoa ở thành phố Hồ Chí Minh, sau đó tiến hành giới thiệu về những tác giả, tác phẩm đó.

Địa bàn chúng tôi khảo sát, chủ yếu những khu vực có nhiều người Hoa sinh sống trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, đặc biệt các di tích lịch sử, các tổ chức xuất bản...có mối quan hệ trực tiếp hoặc gián tiếp với cộng đồng người

Hoa ở thành phố Hồ Chí Minh trong khoảng thời gian từ những năm cuối thập niên 80 của thế kỷ 17 đến nay, tức tính từ thời điểm người Hoa bắt đầu xuất hiện sinh sống ở nơi này với quy mô lớn.

Nhắc đến khái niệm văn học của người Hoa thành phố Hồ Chí Minh, do bối cảnh kinh tế, chính trị, xã hội đặc thù, ắt có một bộ phận không nhỏ viết bằng chữ Nôm hoặc chữ Quốc ngữ, nhưng ở đây chúng tôi chỉ nhắm vào những tác phẩm của người Hoa được viết bằng Hán văn. Dẫu biết rằng làm như vậy chưa hẳn hợp lý, nhưng do thời gian thực hiện đề tài có hạn, người Hoa ở thành phố Hồ Chí Minh trong quá khứ lại từng trải qua nhiều lần bị ép buộc nhập tịch Việt, thế nên việc xác định các tác giả người Việt gốc Hoa, hiện dùng Việt văn để sáng tác thật không đơn giản.

6. Ý nghĩa lý luận và ý nghĩa thực tiễn

Công trình nghiên cứu này góp phần vào việc bảo lưu và hệ thống hóa các tài liệu văn học của người Hoa ở thành phố Hồ Chí Minh. Mặt khác công trình cũng cung cấp phần nào tư liệu cho người muốn tìm hiểu về văn học người Hoa như: sinh viên ngành văn, Trung Quốc học, Đông Phương học, Văn hóa học, Hán Nôm, các học viên cao học có chuyên ngành liên quan muốn tìm hiểu.... Sâu xa hơn là có thể góp phần vào việc bảo tồn các giá trị văn hóa tinh thần của cộng đồng người Hoa nói riêng và của nước Việt Nam nói chung, tạo ra sự gắn kết tinh thần giữa cộng đồng người Hoa với tinh thần dân tộc Việt Nam

7. Kết cấu của đề tài

Phần mở đầu

Chương I: Giới thiệu chung

1.1. Vị trí và lịch sử hình thành khu dân cư người Hoa ở Thành phố Hồ Chí Minh

1.2. Đặc điểm tình hình về kinh tế văn hóa khu dân cư người Hoa ở Thành phố Hồ Chí Minh

1.3. Đặc điểm tình hình về kinh tế văn hóa khu dân cư người Hoa ở Thành phố Hồ Chí Minh

1.4. Tình hình chung về văn học trong cộng đồng người Hoa ở Thành phố Hồ Chí Minh.

Chương II: Các tác giả tác phẩm văn học người Hoa

2.1. Các tác giả, tác phẩm văn học người Hoa trước khi Pháp đánh chiếm miền Nam

2.2. Các tác giả tác phẩm văn học Hoa văn từ những năm đầu thế kỷ 20 cho đến 1975.

2.3. Các tác giả tác phẩm văn học Hoa văn từ sau 1975 đến nay.

Phần kết luận

Tailieu.vn

Chương I

GIỚI THIỆU CHUNG

1.1. Vị trí và lịch sử hình thành khu dân cư người Hoa ở Thành phố Hồ Chí Minh

Đồng bào người Hoa ở nước ta có số lượng trên 1 triệu người, là nước có số người Hoa ít hơn nhiều so với một số nước trong khối Asian. Riêng ở đồng bằng Nam Bộ có hơn 630 nghìn người (hơn 80%), trong đó có hơn 50 vạn người sống tại Thành phố Hồ Chí Minh, đây cũng là địa bàn cư trú tập trung đông người Hoa nhất ở nước ta hiện nay. Theo các tài liệu lịch sử, người Hoa đến cư trú ở các vùng phía Nam nước ta vào những năm thuộc thập niên 80 của thế kỷ XVII, nhưng xuất hiện ở Thành phố Hồ Chí Minh với số lượng lớn vào khoảng những năm 1778 cùng với sự thành lập của trung tâm người Hoa ở Chợ Lớn.

Chợ Lớn xưa được gọi là “xứ Sài Gòn”, nguồn gốc của tên đất Sài Gòn hiện giới nghiên cứu còn đang tranh luận, chưa ai đưa giả thiết đủ tính thuyết phục. Có thể ngày xưa, người bản địa sống nơi đất cao, rừng cây gòn, nay còn dấu ấn là Phú Lâm, nhưng điều chắc chắn là phía bắc vùng Chợ Lớn khá cao, người Việt dành xây cất chùa chiền, thí dụ như chùa Giác Lâm, chùa Cây Mai, chùa Gò.... Từ giồng đất này, chạy thẳng xuống vùng đồng bằng lại gặp khu vực thấp lè tè ăn xuống phía Nam, đến ngọn rạch Bến Nghé. Con rạch này ăn thông ra sông Sài Gòn. Ở Bến Nhà Rồng thuận lợi cho việc chở lúa gạo ra bến cảng.

Người Hoa đến cư ngụ ở nước ta, đa số là nông dân, những người lao động bần cùng của nước Trung Hoa cũ, sống cơ cực nghèo nàn và chịu cảnh chiến tranh tàn phá liên miên nên buộc phải tha phương cầu thực. Trong số đó có một số quan binh của triều đình nhà Minh chạy sang Việt Nam với ý nguyện phản Thanh phục Minh; việc di dân ra nước ngoài với số lượng lớn phải mãi đến khi cách mạng Trung Quốc thành công năm 1949, mới tạm thời chấm dứt.

Có thể chia người Hoa ở Nam bộ thành hai bộ phận chính tương ứng với thời điểm và lý do di trú: bộ phận thứ nhất bao gồm những người Hoa vốn theo

đường lối phản Thanh phục Minh qua Việt Nam tỵ nạn chính trị vào những năm nửa cuối thế kỷ XVII đầu thế kỷ XVIII, như nhóm Trần Thượng Xuyên, Dương Ngạn Địch, Mạc Cửu và hậu duệ của họ, nhóm này được gọi chung là nhóm Minh hương; bộ phận thứ hai gồm những người Hoa sang Việt Nam làm ăn sinh sống từ giữa thế kỷ XVIII đến nay, nhóm này từng được gọi là người Thanh để phân biệt với người Minh hương. Quá trình Việt hóa của hai bộ phận này vì thế cũng khác nhau về tính chất: nếu những người như Phụ quốc Đô đốc Trần Thượng Xuyên, Tổng binh Mạc Cửu... và hậu duệ của họ như Trần Đại Định, Mạc Thiên Tích... đã hòa nhập vào cộng đồng Việt Nam trước hết theo con đường chính trị, thì bộ phận thứ hai lại từng bước Việt hóa theo con đường kinh tế - xã hội, hai con đường này để lại dấu vết của chúng khá rõ ràng trong sinh hoạt văn hóa của người Hoa ở Nam Bộ, trong đó có thành phố Hồ Chí Minh hiện nay. Chẳng hạn người Hoa Minh hương ở Nam Bộ các thế kỷ trước được tổ chức thành đơn vị “xã” như Thanh Hà xã, Minh hương xã, nên xã Minh hương ở Gia Định có đình (đình Minh hương Gia Thạnh), còn các nhóm người Hoa ở bộ phận thứ hai được tổ chức thành đơn vị “phủ” rồi “bang” như phủ Phước Châu, phủ Triều Châu, phủ Ninh Ba, bang Phúc Kiến, bang Triều Châu, bang Hải Nam..., hoàn toàn không có đình nhưng nhìn chung đều sở hữu riêng hoặc chung một hội quán.

Nhìn chung việc các nhóm di dân người Hoa nhập cư với quy mô lớn như trên đã nêu đã ảnh hưởng đáng kể tới diện mạo văn hóa của cộng đồng Việt Nam ở Nam Bộ, trong đó có Gia Định. Chẳng hạn trên phương diện ngôn ngữ, họ đã đưa vào Đàng Trong cách đọc Huỳnh, Phước, Võ theo Minh âm, Thanh âm thay thế cách đọc Hoàng, Phúc, Vũ theo Đường âm, những mà cho đến nay nhiều người vẫn ngộ nhận là do kiêng húy; ở mảng hệ thống công cụ sản xuất và sinh hoạt cũng như những phong tục tập quán hôn thú, tang tế nói chung đều yếu tố có nguồn gốc du nhập từ Hoa Nam, góp phần làm phong phú thêm sinh hoạt vật chất và tinh thần của cộng đồng Việt Nam ở Nam Bộ nói chung và thành phố Hồ Chí Minh nói riêng.

1.2. Đặc điểm tình hình về kinh tế văn hóa khu dân cư người Hoa ở Thành phố Hồ Chí Minh

Đồng bào Hoa có mối quan hệ chặt chẽ với các dân tộc ở nước ta, nhất là các dân tộc ở Nam Bộ... và quan hệ chặt chẽ với cộng đồng người Hoa ở nước ngoài, đặc biệt là khu vực Đông Nam Á. Sau giải phóng năm 1975, đồng bào người Hoa đặc biệt là người Hoa ở thành phố Hồ Chí Minh còn có mối quan hệ mật thiết với người Hoa ở các nước Mỹ, Úc, Canada và các nước Tây Âu.

Người Hoa ở Thành phố Hồ Chí Minh phần lớn là những người đến từ các tỉnh Quảng Đông, Phúc Kiến và các vùng đồng bằng duyên hải phía Nam Trung Quốc, trong đó đông nhất là người Triều Châu (thuộc tỉnh Quảng Đông). Người Hoa có chung một chữ viết, gọi là chữ Hán, hoặc chữ Hoa, nhưng tiếng nói lại hoàn toàn khác nhau. Tiếng Quảng Đông và tiếng Triều Châu là hai ngôn ngữ thông dụng trong đồng bào Hoa ở thành phố Hồ Chí Minh, đặc biệt là tiếng Quảng Đông thường được sử dụng rộng rãi hơn nhiều so với hệ thống các tiếng nói khác. Tiếng Phúc Kiến, tiếng Hải Nam và tiếng Hẹ nhìn chung được sử dụng ở phạm vi hẹp hơn. Đồng thời đồng bào Hoa rất yêu mến chữ Hoa và tiếng nói địa phương của mình.

Là một trong những bộ phận cấu thành của cộng đồng 54 dân tộc anh em trên mảnh đất Việt Nam, đồng bào người Hoa đã cùng các đồng bào đồng bào dân khác không ngừng khai hoang mở cõi, xây dựng nên một miền đất trù phú qua các thời kỳ lịch sử giữ nước và dựng nước, ngày nay cùng nhau tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội, xây dựng một xã hội ngày càng yên bình, ấm no và hạnh phúc hơn.

Là một trong những tộc người cùng làm chủ đất nước, nhất là ở các tỉnh phía Nam, đồng bào người Hoa tự hào có các mối quan hệ bà con thân thiện với những người Hoa khắp năm châu, tạo những điều kiện thuận lợi kêu gọi, hợp tác hội nhập, góp phần xây dựng đất nước. Cộng đồng dân cư mang tính đặc trưng cùng nền văn hoá phương Đông này, đến nước ta cũng như các nước

Đông Nam Á khác, họ đã sớm hoà nhập vào khối cộng đồng dân cư bản địa, cùng đồng cam cộng khổ để xây dựng đất nước.

Về văn hóa cảnh quan, người Hoa đến đây cùng với người Việt và một số cộng đồng các dân tộc anh em khác đã làm biến đổi vùng đất hoang sơ chỉ có nước mênh mông (như sứ giả nhà Nguyên trên đường đến Cao Miên đã ghi lại) thành một vùng đất phì nhiêu, trù phú; lịch sử đã ghi nhận sự đóng góp của cha con Mạc Cửu, Mạc Thiên Tích tại vùng đất cực tây Nam Bộ, cũng như sự khai thác lập ấp của nhóm cư dân Trần Thắng Tài, Dương Ngạn Địch... tại Đồng Nai, Mỹ Tho là rất to lớn. Riêng cha con họ Mạc đã có công biến vùng Mang Khảm hoang vu thành một Hà Tiên thơ mộng, biết tô đẹp thập cảnh Hà Tiên bằng sự khai phá tôn tạo của con người.

Tại Sài Gòn - Chợ Lớn, nơi người Hoa tập trung sinh sống, họ đã tạo nên một trung tâm đô thị sầm uất, một China Town như cách gọi quen thuộc của báo chí nước ngoài trước năm 1975. Khu vực Chợ Lớn với những đường giao thông thủy bộ thuận lợi, nối liền khu trung tâm buôn bán qua kênh Bến Nghé đến cảng Nhà Rồng, trung tâm của thành phố Hồ Chí Minh và từ đó tỏa đi các tỉnh tây Nam Bộ. Những dãy phố, chợ búa, cửa hàng, cửa hiệu và cơ sở sản xuất, buôn bán tấp nập hiện ra trong quá khứ và hiện nay, đó là công sức lao động, công lao không ngừng tạo dựng của đồng bào người Hoa.

Về văn hóa sản xuất, cùng với việc du nhập hàng loạt của đồng bào người Hoa, các ngành nghề cổ truyền, những tri thức về sản xuất, kinh doanh của người họ cũng đã được mang vào Nam Bộ, Sài Gòn - Chợ Lớn. Những người thợ thủ công tài hoa khi di cư vào nước ta đã chuyển tải các ngành sản xuất gốm sứ, gạch ngói, dệt vải, dệt lụa, thuộc da, làm giấy, bút mực, nghề in ấn,... Lúc đầu tất nhiên họ giữ bí quyết nghề nghiệp, nhưng sau do yêu cầu của sản xuất, họ đã hiểu được tầm quan trọng của việc chuyển giao công nghệ. Đến nay nhiều sản phẩm thủ công mỹ nghệ ở thành phố Hồ Chí Minh và vùng Nam Bộ đã trở thành những sản phẩm thành công trong nước và quốc tế, thể hiện đỉnh cao của sự giao thoa văn hóa Hoa - Việt.

Về văn hóa cộng đồng, do điều kiện sinh sống của người Hoa ở vùng đất mới, nên ý thức cộng đồng luôn luôn được đề cao, được củng cố. Tinh thần cố